

Ký: Trung Kiên 2018

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1475/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và các năm tiếp theo**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

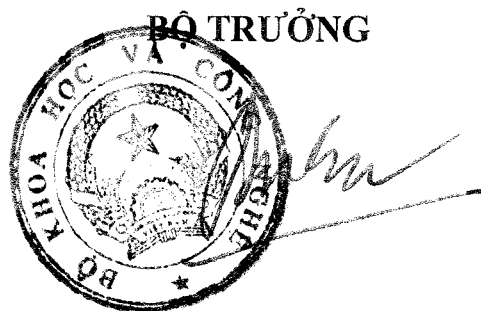
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, VP, KHTC. *u*



**Chu Ngọc Anh**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**Về Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của**  
**Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi**  
**trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018**  
**và những năm tiếp theo.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1475/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2018*  
*của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung và nhiệm vụ chủ yếu sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Cụ thể hóa kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo nêu tại Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP.

2. Phân công, phân nhiệm các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện kế hoạch hành động; bảo đảm thực thi đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả theo các nhiệm vụ được phân công.

**II. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

Kế hoạch hành động và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện Nghị quyết 19-2018/NQ-CP tại Phụ lục kèm theo Quyết định ban hành Kế hoạch này.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện và cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch công tác năm của đơn vị; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Kế hoạch hành động lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, phân công của Bộ đang thực hiện.

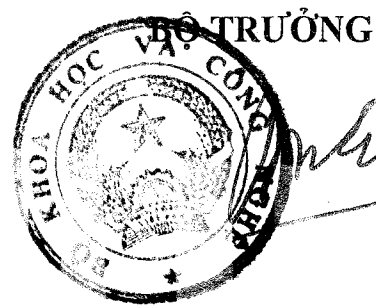
2. Định kỳ *trước ngày 10 tháng cuối quý*, các đơn vị tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch hành động này, gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính tổng hợp. *Trước ngày 15 tháng cuối quý*, Vụ Kế hoạch - Tài

chính tổng hợp báo cáo của Bộ trình Bộ trưởng để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

3. **Trước ngày 05 tháng 12 năm 2018**, các đơn vị tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch hành động này và các nhiệm vụ trọng tâm triển khai năm 2019, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp. **Trước ngày 10 tháng 12 năm 2018**, Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp báo cáo của Bộ trình Bộ trưởng để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đồng thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo là đầu mối theo dõi việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số đổi mới sáng tạo của các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị điều chỉnh việc phân công nhiệm vụ thực hiện các chỉ số đổi mới sáng tạo; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu đưa một số chỉ số đổi mới sáng tạo vào thống kê quốc gia; phối hợp với Văn phòng Chính phủ kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết 19-2018/NQ-CP tại các bộ, ngành, địa phương.

5. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các đơn vị trực thuộc Bộ chủ động báo cáo, kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Kế hoạch hành động được thực hiện hiệu quả. /.



**Chu Ngọc Anh**



**PHỤ LỤC**

**PHẠM CÔNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 19-2018/NQ-CP  
NGÀY 15/5/2018 CỦA CHÍNH PHỦ**

*Ban hành kèm theo Quyết định số 1475/QĐ-BKHHCN ngày 30/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
1	Bãi bỏ, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh	Vụ PC	Tổng cục TĐC, Cục SHTT, Cục ATBXHN, Vụ DTG, VP Bộ			
1.1	Rà soát, xây dựng kế hoạch bãi bỏ, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư, kinh doanh; bảo đảm mục tiêu bãi bỏ, đơn giản hóa tối thiểu 50% điều kiện đầu tư, kinh doanh; kiến nghị bãi bỏ một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.	Vụ PC	Tổng cục TĐC, Cục SHTT, Cục ATBXHN, Vụ DTG, VP Bộ	Trước tháng 6/2018	Báo cáo rà soát.	
1.2	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các Nghị định về điều kiện đầu tư kinh doanh, trong đó bãi bỏ các điều kiện đầu tư, kinh doanh không còn cần thiết, trình Chính phủ.	Vụ PC	Tổng cục TĐC, Cục SHTT, Cục ATBXHN, Vụ DTG, VP Bộ	Quý III/2018	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định về điều kiện đầu tư kinh doanh, trình Chính phủ.	

2

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
2	<p>Chủ trì phối hợp với các Bộ quản lý chuyên ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng, sản phẩm hàng hóa; giảm 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành, chuyển mạnh cách thức quản lý nhà nước từ tiền kiểm sang hậu kiểm; xóa bỏ căn bản một mặt hàng chịu quản lý, kiểm tra chuyên ngành nhiều hơn một cơ quan; giảm tỷ lệ các lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành tại giai đoạn thông quan từ 25-27% hiện nay xuống còn dưới 10%</p>	Tổng cục TĐC	Vụ PC	Năm 2018	Báo cáo rà soát.	
2.1	<p>Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2008/NĐ-CP; Nghị định 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định 127/2007/NĐ-CP. Trong đó đây</p>	Tổng cục TĐC	Vụ PC	Quý III/2018	Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến.	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
	<p>mạnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định mới về: (1) thủ tục công bố hợp chuẩn, hợp quy theo hướng người sản xuất là người có trách nhiệm công bố, việc công bố áp dụng cho dòng sản phẩm, không yêu cầu công bố đối với từng mặt hàng, từng lô hàng;(2) thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa theo hướng chủ yếu thực hiện hậu kiểm gắn liền áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro, đánh giá mức độ tuân thủ của từng doanh nghiệp; (3) các quy định mới nhằm khắc phục tình trạng một mặt hàng nhập khẩu vừa phải công bố hợp quy, vừa phải kiểm tra chất lượng từng lô hàng và tình trạng thủ tục kiểm tra hai bước, do hai cơ quan, đơn vị khác nhau thực hiện; (4) các quy định đổi mới phương thức quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo hướng tạo điều kiện thuận lợi</p>					

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
	cho người sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu.					
2.2	Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, có hiệu quả vai trò chủ trì thực hiện Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hóa; theo dõi, giám sát việc hướng dẫn và thực hiện của các bộ quản lý chuyên ngành, đảm bảo thực hiện thống nhất, đúng quy định của Luật. Rà soát, đề nghị các bộ liên quan bãi bỏ ngay các mặt hàng phải kiểm tra chuyên ngành do các bộ mở rộng quá quy định của pháp luật	Tổng cục TĐC	Vụ PC	Thường xuyên	Các văn bản hướng dẫn, văn bản góp ý gửi các Bộ, ngành.	
2.3	Tổ chức xây dựng và hướng dẫn các Bộ, ngành xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho sản phẩm, hàng hóa, quy trình sản xuất, dịch vụ.	Tổng cục TĐC	Vụ PC	Thường xuyên	Các tiêu chuẩn quốc gia được công bố, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được ban hành.	
2.4	Tiếp tục đôn đốc các bộ quản lý chuyên ngành xã hội hóa hoạt động thử nghiệm, kiểm định, giám	Tổng cục TĐC		Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện.	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
	<p>định, chứng nhận theo quy định tại các nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh như Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện kinh doanh đánh giá sự phù hợp; Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường nhằm tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển các dịch vụ thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận,... tạo niềm tin của người tiêu dùng đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ</p>					
2.5	<p>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra dựa trên đánh giá về mức độ rủi ro và tuân thủ luật pháp của doanh nghiệp.</p>	<p>Tổng cục TĐC</p>	<p>Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế</p>		<p>Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra.</p>	
2.6	<p>Thực hiện xử lý nghiêm minh các vi phạm quy định về chất lượng sản</p>	<p>Thanh tra Bộ, Tổng cục TĐC</p>			<p>Báo cáo kết quả thanh tra, xử lý vi phạm hành chính.</p>	



TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
	phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo mức xử phạt đã được điều chỉnh nâng cao tại Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.					
2.7	Nghiên cứu đề xuất sửa đổi các Luật quản lý chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hoá (Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn, Luật An toàn thực phẩm...).	Tổng cục TĐC	Vụ PC	2018-2020	Báo cáo đề xuất nội dung sửa đổi/không sửa đổi các Luật quản lý chuyên ngành.	
3	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 vào các cơ quan hành chính nhà nước.	Tổng cục TĐC		2018-2020	Báo cáo kết quả triển khai.	
4	Thực hiện hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN giai đoạn 2016-2020.	Tổng cục TĐC	TTCNTT, Vụ ĐTG, Cục ATBXHN, VP Bộ, Vụ PC	2018-2020	08 thủ tục hành chính được kết nối hệ thống công nghệ thông tin phục vụ Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN.	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
5	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	VP Bộ	TTCNTT và các đơn vị liên quan	Năm 2018-2019	Triển khai Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Bộ, Tổng cục và Cục.	
6	Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	TTCNTT	Các đơn vị liên quan		Thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2018 đã được phê duyệt theo Quyết định số 3767/QĐ-BKH-CN ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN.	
7	Phát triển và nâng cấp hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, các trung tâm đổi mới sáng tạo và vườn ươm công nghệ; lấy doanh nghiệp làm trung tâm, khuyến khích đổi mới sáng tạo.	Cục PTTT&DN				
7.1	Tiếp tục hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 80/2007/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2007/NĐ-CP của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN.	Cục PTTT&DN	Vụ PC	2018	Nghị định thay thế Nghị định 80/2007/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP.	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
7.2	Tiếp tục thực hiện đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia theo hướng hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Cục PTTT&DN		2018-2020	Báo cáo thực hiện đề án, kết quả hoạt động.	
7.3	Tiếp tục hoàn thiện chính sách ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN theo Điều 12 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đề xuất cơ chế hỗ trợ hoạt động ươm tạo tại các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Cục PTTT&DN	Vụ PC và các đơn vị liên quan	2018-2020	Báo cáo đề xuất cơ chế, chính sách.	
7.4	Tiếp tục triển khai Chương trình Phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020, trong đó tập trung hỗ trợ cho các doanh nghiệp thương mại hóa các sản phẩm KH&CN, nâng cao năng lực các tổ chức trung gian thị trường KH&CN.	Cục PTTT&DN	Cục UD&PTCN, Cục TTKH&CNQG, Vụ TCCB	2018-2020	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình.	
8	Hoàn thiện pháp luật, đẩy mạnh việc	Cục SHTT				

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
	bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ					
8.1	Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, thông thoáng cho nhà đầu tư. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ.	Cục SHTT	Vụ PC	2018-2020	Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực SHTT.	
8.2	Tăng cường hỗ trợ, xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các tổ chức, cá nhân.	Cục SHTT	Viện KHSHTT, Viện NCSC	2018-2020	Báo cáo kết quả hỗ trợ xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.	
8.3	Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp theo Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, địa phương đăng ký xác lập quyền và bảo vệ tài sản trí tuệ cho hàng xuất khẩu, đặc biệt ở các thị trường tiềm năng của Việt Nam.	Cục SHTT	Vụ ĐP	2018-2020	Báo cáo kết quả hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của Chương trình 68; báo cáo kết quả đào tạo hỗ trợ đăng ký xác lập quyền và bảo vệ tài sản trí tuệ ở nước ngoài cho hàng xuất khẩu.	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
8.4	Tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn xã hội đặc biệt là các doanh nghiệp về sở hữu trí tuệ; tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ trong hệ thống sở hữu trí tuệ.	Cục SHTT	Vụ PC, Viện KHSHTT, Viện NCSC	2018-2020	Báo cáo kết quả triển khai.	
8	Xây dựng, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu và công bố thông tin về kết quả nghiên cứu, ứng dụng của các nhiệm vụ KH&CN thực hiện bằng ngân sách nhà nước.	Cục TTKHCNQG	VPCTTĐ, VPCTQG, Quỹ Nafosted và các đơn vị liên quan	Cuối Quý III/2018	Báo cáo kết quả xây dựng cơ sở dữ liệu và công bố thông tin.	
9	Đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số đổi mới sáng tạo					
9.1	Theo dõi tình hình cải thiện chỉ số ĐMST của các bộ, ngành, địa phương; theo dõi tình hình cải thiện chỉ số ĐMST, NLCT của các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ để cung cấp cho WIPO và các tổ chức quốc tế có liên quan phục vụ tính toán chỉ số ĐMST và NLCT	HVKHCN&ĐMST	Các đơn vị liên quan	Hàng quý	Báo cáo hàng quý.	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
9.2	Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị điều chỉnh việc phân công nhiệm vụ thực hiện các chỉ số Đổi mới sáng tạo.	HVKHCN&ĐMST		Quý III/2018		
9.3	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ ngành liên quan nghiên cứu đưa một số chỉ số đổi mới sáng tạo vào thống kê quốc gia, thực hiện thống kê theo định kỳ.	HVKHCN&ĐMST	Cục Thông tin KH&CN	Năm 2018	Một số chỉ số đổi mới sáng tạo vào thống kê quốc gia.	
9.4	Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số đổi mới sáng tạo, năng lực cạnh tranh do Chính phủ phân công Bộ KH&CN chủ trì	Các đơn vị được phân công	HVKHCN&ĐMST	Thường xuyên	Báo cáo hàng quý về kết quả thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số.	